

BẢN TIN THUẾ Tháng 7 năm 2023

1. Đề xuất của Tổng cục Hải quan về việc sửa đổi Điều 35, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP về hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ

Ngày 29/05/2023, Tổng cục Hải quan (“TCHQ”) ban hành công văn 2587/TCHQ-GSQL và 2588/TCHQ-GSQL xin ý kiến đóng góp sửa đổi quy định liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ đã được quy định tại Điều 35 Nghị định 08/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Theo Điều 35 Nghị định 08/2015/NĐ-CP, hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ bao gồm:

- (i) Hàng hóa đặt gia công tại Việt Nam và được tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt gia công bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam;
- (ii) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam....v.v.

Theo các công văn này, TCHQ đề xuất bãi bỏ hoàn toàn quy định hiện hành về xuất nhập khẩu tại chỗ quy định tại Điều 35, Nghị định 08/2015/NĐ-CP. Theo kiến nghị của TCHQ, TCT và các cơ quan thuế nội địa sẽ chịu trách nhiệm quản lý và thu thuế trong các trường hợp xuất nhập khẩu tại chỗ phổ biến hiện nay như sau:

- Hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài nhưng được thương nhân nước ngoài bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam: bên nhận gia công phải chuyển đổi mục đích sử dụng của hàng hóa gia công, nộp các khoản thuế theo quy định như đối với hàng hóa nhập khẩu.
- Hàng hóa được sản xuất bởi cá nhân, tổ chức tại Việt Nam từ nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu cho tổ chức, cá nhân nước ngoài nhưng được chỉ định giao hàng tại Việt Nam: doanh nghiệp sản xuất xuất khẩu phải chuyển đổi mục đích sử dụng của nguyên liệu, vật tư nhập khẩu được miễn thuế nhập khẩu và nộp đầy đủ các khoản thuế tương ứng nếu có.
- Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp nội địa với thương nhân nước ngoài không có hiện diện ở Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa tại Việt Nam: thương nhân nước ngoài ký hợp đồng đại lý hoặc sử dụng hóa đơn GTGT với mục đích thực hiện nghĩa vụ thuế tại Việt Nam.

Nội dung đề xuất này nếu được thông qua có thể sẽ có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các công ty có hoạt động xuất nhập khẩu tại chỗ đặc biệt là các công ty đang thực hiện gia công cho các đối tác nước ngoài. Ngoài vấn đề về thủ tục hải quan, các vấn đề lớn khác phát sinh như miễn giảm, hoàn thuế nhập khẩu đối với nguyên vật liệu nhập khẩu hay chính sách thuế GTGT đối với việc bán hàng hóa cho thương nhân nước ngoài nhưng giao hàng tại Việt Nam.

2. Hướng dẫn thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa bán cho khách hàng nước ngoài theo điều kiện Ex works (Công văn số 10459/CTBDU-TTHT ngày 14/6/2023 của Cục thuế Tỉnh Bình Dương)

Nếu Công ty bán hàng hóa cho khách hàng nước ngoài theo điều kiện Ex works, Công ty chỉ chịu trách nhiệm giao hàng đến địa điểm theo qui định tại hợp đồng là tại kho của Công ty và bên mua chịu trách nhiệm làm thủ tục hải quan cho hàng xuất khẩu. Do đó, Công ty không có tờ khai hải quan thì không đủ điều kiện áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

3. Thu nhập của cá nhân không cư trú nếu không liên quan đến công việc thực hiện tại Việt Nam không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN (Công văn số 40818/CTHN-TTHT ngày 12/06/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội)

Việc tính thuế TNCN đối với chuyên gia người nước ngoài làm việc tại Việt Nam phụ thuộc vào tình trạng cư trú của người đó.

- Nếu chuyên gia đáp ứng điều kiện là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì thu nhập chịu thuế là thu nhập toàn cầu (thu nhập phát sinh ở Việt Nam và nước ngoài), không phân biệt nơi trả thu nhập.
- Nếu chuyên gia nước ngoài không đáp ứng điều kiện là cá nhân cư trú thì được xác định là cá nhân không cư trú tại Việt Nam và chỉ chịu thuế đối với thu nhập phát sinh tại Việt Nam. Trường hợp thu nhập được nhận không liên quan đến các công việc thực hiện tại Việt Nam thì không phải tính vào thu nhập chịu thuế tại Việt Nam.

4. Hướng dẫn vướng mắc xử lý hồ sơ miễn thuế theo Hiệp định thuế (Công văn số 2652/TCT-HTQT ngày 28/6/2023 của Tổng cục Thuế)

Theo đề nghị của Cục thuế Hà Nội, Tổng cục thuế hướng dẫn việc xác định tỷ lệ bất động sản trên tổng tài sản khi xử lý hồ sơ miễn thuế theo Hiệp định thuế tránh đánh thuế hai lần (“Hiệp định thuế”) đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn như sau:

Bảng tổng kết tài sản phản ánh toàn bộ giá trị tài sản của doanh nghiệp tại một thời điểm. Bảng tổng kết tài sản là một phần của bảng cân đối kế toán, giá trị tổng tài sản bằng với giá trị nguồn vốn (bao gồm nguồn vốn chủ sở hữu và nợ phải trả). Cơ quan thuế có thể dùng bảng cân đối kế toán đã kiểm toán của doanh nghiệp để xác định giá trị bất động sản và giá trị tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp khi xử lý hồ sơ đề nghị áp dụng Hiệp định thuế.